| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH LẠNG SƠN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số:19/2024/HS-ST
Ngày 05-3-2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Minh Thùy

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Thanh Tịnh

Ông Tống Quốc Tuấn

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Cẩm Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:*** Bà Đàm Thị Luyến, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn, Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2024/QĐXXST-QĐ ngày 20 tháng 02 năm 2024; đối với:

- Bị cáo: Nguyễn Văn V, sinh ngày 09 tháng 8 năm 1986 tại huyện H, tỉnh Thái Bình. Nơi đăng ký thường trú: Thôn V, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình. Chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị C; có vợ là Vũ Thị L và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 06-12-2019, bị Công an tỉnh Lạng Sơn xử phạt hành chính 15.000.000 đồng về hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu; chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13-11-2023 đến nay; có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhận được tin báo của quần chúng nhân dân; khoảng 21 giờ 20 phút, ngày 26-9-2023, Tổ công tác Phòng Cảnh sát Kinh tế Công an tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Đội Kiểm soát chống buôn lậu tỉnh Lạng Sơn tiến hành kiểm tra 03 xe ô tô đầu kéo đang đỗ tại đường N, thuộc địa phận xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn gồm:

Xe ô tô Biển kiểm soát 12H-001.** kéo theo sơ mi rơ mooc Biển kiểm soát 12R-009.** do Phương Văn H điều khiển; xe ô tô Biển kiểm soát 98H-002.** kéo theo sơ mi rơ mooc Biển kiểm soát 98R-032.** do Hoàng Văn N điều khiển và xe ô tô Biển kiểm soát 12H-002.** kéo theo sơ mi rơ mooc Biển kiểm soát 17R-008.** do Nguyễn Tấn Đ điều khiển. Cả ba lái xe đều trình bày, toàn bộ hàng trên xe là của Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Một thành viên L (Công ty L) nhập khẩu qua cửa khẩu C, đang đỗ xe chờ nhân viên của Công ty mang giấy tờ đến để vận chuyển hàng về Hà Nội.

Sau đó, Nguyễn Văn V đến và tự giới thiệu là người được Công ty L giao nhiệm vụ chịu trách nhiệm về việc nhập khẩu toàn bộ lô hàng trên, đồng thời xuất trình các giấy tờ, hóa đơn liên quan đến lô hàng là 03 bộ hồ sơ nhập khẩu cùng tờ khai Hải Quan số 105746238730, 105746586740, 105745956040 mở ngày 26-9-2023 tại Chi cục Hải Quan C.

Tổ Công tác đã yêu cầu các lái xe và Nguyễn Văn V đưa xe về trụ sở Công an tỉnh Lạng Sơn để kiểm tra; kết quả kiểm tra phát hiện:

Ngoài hàng hóa được khai báo theo các bộ tờ khai Hải Quan của Công ty L nói trên, còn có một số loại hàng hóa không có trong các tờ khai hải quan, cụ thể:

- Trên xe ô tô Biển kiểm soát 12H-001.** kéo theo sơ mi rơ mooc Biển kiểm soát 12R-009.** có: 01 bao tải dứa màu xanh bên trong có 10 áo sơ mi dài tay nam, màu nâu, nhãn hiệu Adam store và 08 áo khoác nam, màu cà phê, nhãn hiệu Adam store; 01 bao dứa màu xanh có 04 đôi giầy nữ màu trắng viền nâu nhãn hiệu NIKE, 04 đôi giầy nam màu trắng nhãn hiệu ADIDAS và 06 đôi dép nữ màu trắng nhãn hiệu CROCS (đều còn mới).

- Trên xe ô tô Biển kiểm soát 12H- 002.** kéo theo sơ mi rơ mooc Biển kiểm soát 12R-008.** có: 01 thùng bìa cát tông bên trong có 12 máy tính xách tay nhãn hiệu DELL và 05 máy tính xách tay nhãn hiệu HP (đều là hàng đã qua sử dụng); 03 thùng bìa cát tông bên trong mỗi thùng có 03 máy chơi game (còn mới); 06 hộp bìa cát tông bên trong mỗi hộp có 01 máy sưởi chân và 06 hộp bìa cát tông bên trong mỗi hộp có 01 quạt mini (đều còn mới).

- Trên xe ô tô Biển kiểm soát 98H-002.** kéo theo sơ mi rơ mooc Biển kiểm soát 98R-032.** có: 01 thùng bìa cát tông bên trong có 300 quả pháo giấy; 03 hộp bìa cát tông bên trong mỗi hộp có 120 quả pháo điện và 02 hộp bìa cát tông bên trong mỗi hộp có 01 xe đạp điện trợ lực trẻ em (đều còn mới).

*(Các bao tải, thùng và hộp bìa cát tông chứa hàng nói trên đều có chữ A Vàng viết bằng mực màu đen)*

Quá trình điều tra đã xác định được như sau:

Nguyễn Văn V là nhân viên Công ty L và được Công ty ủy quyền làm thủ tục nhập khẩu hàng hóa, kiểm đếm và giám sát sang tải hàng hóa từ xe ô tô Trung Quốc sang xe ô tô Việt Nam. Ngày 25-9-2023, Nguyễn Văn V được Giám đốc Công ty L là bà Hoàng Minh P thông báo, ngày 26-9-2023, Công ty có lô hàng nhập khẩu qua cửa khẩu C, đề nghị Nguyễn Văn V thực hiện các nhiệm vụ đã

được giao. Tiếp đó, Nguyễn Văn V nhận được cuộc gọi qua ứng dụng Wechat của một người đàn ông Trung Quốc tên A V (không rõ họ tên, địa chỉ, là người được Công ty L thuê giám sát, kiểm đếm hàng hóa bên Trung Quốc) đặt vấn đề thuê Nguyễn Văn V vận chuyển một số hàng giày dép, quần áo, đồ điện từ Trung Quốc về Việt Nam với tiền công là 8.000.000 đồng. Lợi dụng việc nhập khẩu hàng hóa của Công ty L, Nguyễn Văn V đã đồng ý. A V cho biết các bao tải và thùng bìa cát tông chứa hàng sẽ có chữ A V viết bằng mực màu đen, được xếp lẫn vào hàng hóa của Công ty L, vận chuyển đến cửa khẩu C, Nguyễn Văn V có trách nhiệm vận chuyển đến thành phố Hà Nội; khi đến nơi thì thông báo cho A Vàng để báo chủ hàng đến nhận và trả tiền công cho Nguyễn Văn V.

Sáng ngày 26-9-2023, bà Hoàng Minh P giao cho Nguyễn Văn V 03 bộ tờ khai hàng hóa nhập khẩu số 105746238730, 105746586740, 105745956040 và giấy giới thiệu để Nguyễn Văn V mang đến Chi cục Hải Quan cửa khẩu C làm thủ tục nhập khẩu hàng hóa và số điện thoại của các lái xe ô tô vận chuyển hàng hóa để Nguyễn Văn V chủ động liên lạc. Lô hàng của Công ty L theo bộ tờ khai trên được hệ thống Thông quan tự động tiếp nhận, cấp số tờ khai, phần luồng mã phân loại 2 (luồng vàng); nên theo quy định cán bộ Hải Quan chỉ kiểm tra chi tiết hồ sơ, không phải kiểm tra chi tiết hàng hóa.

Sau khi làm xong thủ tục nhập khẩu hàng hóa, xe ô tô Trung Quốc vận chuyển hàng hóa đến bãi tập kết của Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Một thành viên T tại cửa khẩu C; Nguyễn Văn V gọi điện thoại cho các lái xe đến để vận chuyển hàng hóa; Nguyễn Văn V thuê cửu vạn (không rõ tên tuổi, địa chỉ) bốc xếp hàng sang tải đồng thời Nguyễn Văn V kiểm đếm, giám sát sang tải, chỉ đạo cửu vạn xếp lẫn các bao hàng và thùng bìa cát tông có chữ A V lên các xe hàng để vận chuyển về thành phố Hà Nội. Nguyễn Văn V dặn các lái xe, khi nào đi đến đến đường đôi chuẩn bị vào thành phố L thì dừng xe lại chờ Nguyễn Văn V lấy giấy tờ. Trong lúc các lái xe đỗ xe chờ đợi thì bị lực lượng chức năng đến kiểm tra.

Nguyễn Văn V không nói cho ai biết việc Nguyễn Văn V nhận vận chuyển trái phép hàng hóa cho A V, Nguyễn Văn V cũng chưa nhận được tiền công.

Tại Kết luận định giá tài sản số 3311/KL-HĐĐGTS ngày 10-11-2023 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Lạng Sơn kết luận: Tổng trị giá hàng hóa vi phạm là 204.992.908 đồng.

Bản Cáo trạng số 14/CT-VKSLS-P1 ngày 18-01-2024 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới theo quy định tại khoản 1 Điều 189 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới; áp dụng khoản 1 Điều 189, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo và đề nghị mức phạt từ 100.000.000 đồng đến 150.000.000 đồng, sung Ngân sách Nhà nước; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng và án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ vật chứng đã thu giữ và buộc bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do vậy, có căn cứ để xác định: Ngày 26-9-2023, bị cáo Nguyễn Văn V có hành vi vận chuyển từ Trung Quốc vào Việt Nam để được hưởng tiền công đối với 10 áo sơ mi nam, 08 áo khoác nam, 04 đôi giày nữ, 04 đôi giầy nam, 06 đôi dép nữ, 12 máy tính xách tay nhãn hiệu DELL, 05 máy tính xách tay nhãn hiệu HP, 09 máy chơi game, 06 máy sưởi chân, 06 quạt mini, 300 quả pháo giấy, 360 quả pháo điện, 02 xe đạp điện trợ lực trẻ em; tổng trị giá 204.993.000 đồng. Tất cả số hàng hóa nói trên đều không có hóa đơn, nguồn gốc suất xứ, không khai báo Hải Quan. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới, theo quy định tại khoản 1 Điều 189 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn V là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến quy định của Nhà nước về trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực nhập khẩu hàng hóa, chính sách thuế; làm ảnh hưởng đến việc quản lý về ngoại thương của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi vận chuyển hàng hóa qua biên giới mà không khai báo Hải Quan là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích vụ lợi đã cố ý phạm tội.

[4] Về nhân thân: Bị cáo chưa bị kết án; ngày 06-12-2019, bị cáo bị Công an tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền, với

số tiền là 15.000.000 đồng về hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu; ngày 09-12-2019, bị cáo đã thi hành xong khoản tiền phạt nói trên; đến thời điểm phạm tội lần này đã quá thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Xét thấy, một trong các nhiệm vụ cải cách tư pháp là giảm hình phạt tù, mở rộng áp dụng hình phạt tiền đối với một số loại tội phạm trong đó có tội phạm xâm phạm trật tự quản lý kinh tế. Mặt khác, trong thời gian tại ngoại vừa qua bị cáo không có hành vi bỏ trốn hay vi phạm pháp luật; tài liệu có trong hồ sơ thể hiện bị cáo có đủ điều kiện để Thi hành án nếu áp dụng hình phạt chính là phạt tiền.

[7] Từ những phân tích và đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy bị cáo Nguyễn Văn V có khả năng tự cải tạo, có đủ điều kiện để thi hành án trong trường hợp bị áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính. Việc áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo cũng đủ để đảm bảo tính răn đe, giáo dục, không làm ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm; đồng thời tăng nguồn thu cho ngân sách Nhà nước.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người làm công ăn lương và đã bị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ hàng hóa thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn V hiện đang được lưu giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn; qua kiểm tra, giám định có một số mặt hàng giả mạo nhãn hiệu và một số mặt hàng không có nhãn hiệu hàng hóa và nguồn gốc xuất xứ nên không đủ điều kiện lưu hành trên thị trường; vì vậy, cần phải tịch thu, tiêu hủy.

[10] Đối với người đàn ông Trung Quốc tên A Vàng do bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể; bị cáo đã vứt chiếc điện thoại mà bị cáo sử dụng để liên lạc với A Vàng, Cơ quan điều tra không thu giữ được điện thoại. Vì vậy, không có căn cứ để xác minh làm rõ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với bà Hoàng Minh P không biết việc Nguyễn Văn V nhận vận chuyển hàng hóa trái phép cho A V và số hàng này cũng không liên quan gì đến Công ty L. Do đó, Cơ quan điều tra xác định Hoàng Minh P không đồng phạm với Nguyễn Văn V.

[12] Đối với là các lái xe chở hàng là anh Phương Văn H, anh Hoàng Văn N và anh Nguyễn Tấn Đ: Trong quá trình vận chuyển hàng, các lái xe đều không biết trên xe có cất giấu hàng hóa không có giấy tờ nhập khẩu theo quy định nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

[13] Đối với Công chức Hải Quan cửa khẩu Chi Ma, được phân công giám sát lô hàng nhập khẩu của Công ty L theo tờ khai hàng hóa nhập khẩu số 105746238730, 105746586740, 105745956040 ngày 26-9-2023 đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ được giao, không có dấu hiệu sai phạm trong khi thi hành nhiệm vụ nên không có căn cứ để kiến nghị xem xét trách nhiệm.

[14] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[15] Xét ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[16] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 189; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới.

**2. Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 120.000.000 (một trăm hai mươi triệu) đồng; xác nhận bị cáo đã nộp 110.000.000 (một trăm mười triệu) đồng mà bị cáo đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0006178 ngày 04-3-2024 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn; bị cáo Nguyễn Văn V còn phải nộp 10.000.000 (mười triệu) đồng; sung Ngân sách Nhà nước.

**3. Xử lý vật chứng:** Tịch thu, tiêu hủy đối với:

- 1 (bao) bên trong đựng 10 (mười) Áo sơ mi dài tay nam màu nâu, nhãn hiệu Adam store còn mới, 08 (tám) áo khoác nam màu cà phê, nhãn hiệu Adam còn mới.

- 01 (một) bao bên đựng 04 (bốn) đôi giầy nữ màu hồng - trắng, viền nâu, nhãn hiệu NIKE còn mới; 04 (bốn) đôi giầy nam màu trắng, nhãn hiệu ADIDAS còn mới; 06 (sáu) đôi dép nữ màu trắng, nhãn hiệu CROSS còn mới.

- 01 (một) thùng bìa cát tông bên trong đựng 12 (mười hai) máy tính xách tay hiệu DELL đã qua sử dụng và 05 (năm) máy tính xách tay hiệu HP đã qua sử dụng.

- 03 (ba) thùng bìa cát tông bên trong mỗi thùng đựng 03 (ba) cái máy chơi game còn mới (tổng 09 cái).

- 01 (một) thùng bìa cát tông bên trong chứa 06 (sáu) hộp bìa cát tông mỗi hộp đựng 01 (một) cái máy sưởi chân còn mới (tổng 06 cái)

- 06 (sáu) hộp thùng bìa cát tông bên trong mỗi hộp đựng 01 (một) cái quạt mini còn mới (tổng 06 cái)

- 01 (một) thùng bìa cát tông bên trong đựng 300 (ba trăm) quả pháo giấy còn mới.

- 03 (ba) hộp bìa cát tông bên trong mỗi hộp đựng 120 (một trăm hai mươi) quả pháo điện còn mới (tổng 360 quả).

- 02 (hai) hộp bìa cát tông bên trong mỗi hộp đựng 01 (một) cái xe đạp điện trợ lực trẻ em còn mới, chưa lắp ráp, không có Áp quy kèm theo (tổng 02 cái).

(*Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19 tháng 01 năm 2024*).

**4. Về án phí:** Bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm, sung Ngân sách Nhà nước.

**5. Quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- PV06, PC03 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, Tổ HCTP, THS, HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Minh Thùy**